CONFIGURE TOOLING

Xác định thông tin người dùng cho tất cả các kho lưu trữ địa phương

$ git config --global user.name "[name]"

Đặt tên bạn muốn đính kèm vào

$ git config --global user.email "[email address]"

Đặt email bạn muốn đính kèm

$ git config --global color.ui auto

Cho phép tạo màu hữu ích cho đầu ra dòng lệnh

CREATE REPOSITORIES

Bắt đầu một kho lưu trữ mới hoặc lấy một từ một URL hiện có

$ git init [project-name]

Tạo kho lưu trữ cục bộ mới với tên cụ thể

$ git clone [url]

Tải xuống một dự án và toàn bộ lịch sử của nó

MAKE CHANGES

Xem lại các chỉnh sửa và craf một giao dịch cam kết

$ git status

Liệt kê tất cả các tập tin mới hoặc sửa đổi để được cam kết

$ git add [file]

Snapshots tệp để chuẩn bị cho phiên bản

$ git reset [file]

Unstage tập tin, nhưng bảo vệ nội dung của nó

$ git diff

Cho thấy các kết quả chưa được hiển thị

$ git diff --staged

Hiển thị các thông tin sai lệch giữa dàn dựng và phiên bản cuối cùng

$ git commit -m "[descriptive message]"

Ghi lại ảnh chụp nhanh vĩnh viễn trong lịch sử phiên bản

GROUP CHANGES

Đặt tên một loạt các cam kết và kết hợp các hoạt động đã hoàn thành

$ git branch [branch-name]

Tạo một chi nhánh mới

$ git checkout [branch-name]

Chuyển sang chi nhánh cụ thể và cập nhật thư mục làm việc

REFACTOR FILENAMES

Thay đổi vị trí và xóa các tệp được phiên bản

$ git rm [file]

xóa khỏi hệ thống và đưa vào staged chờ xóa

$ git rm --cached [file]

Thay đổi tên tập tin và chuẩn bị cho cam kết

SUPPRESS TRACKING

Loại trừ các tệp và đường dẫn tạm thời

SAVE FRAGMENTS

Đánh dấu và khôi phục lại những thay đổi không đầy đủ

REVIEW HISTORY

Duyệt và kiểm tra sự tiến triển của các tệp dự án

REDO COMMITS

Xoá bỏ những sai lầm và lịch sử thay thế craf

SYNCHRONIZE CHANGES

Register a repository bookmark and exchange version history